

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà văn phòng thương mại, số 89
Láng Hạ, phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội
VPBANK SECURITIES JSC
21st and 25th Floor, Commercial Office Building, No. 89 Lang
Ha, Dong Da wards, Ha Noi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số: 684 /2026/CBTT-VPBankS
No. 684 /2026/CBTT-VPBankS
V/v: Báo cáo tình hình quản trị Công ty
6 tháng đầu năm 2026
Re: Corporate Governance Report for the
first 6 months 2026

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026
Hanoi, 30/07/2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
ORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission of Vietnam*

Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Exchange*

Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh/ *Ho Chi Minh Exchange*

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK**

Name of organization: VPBANK SECURITIES JSC

- Mã chứng khoán/ *Stock code: VPX*

- Mã thành viên/ *Broker code: 116*

- Địa chỉ: Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà văn phòng thương mại, số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

Address: 21st and 25th Floor, Commercial Office Building, No. 89 Lang Ha, Dong Da wards, Ha Noi

- Điện thoại liên hệ: 1900 636679 / *Telephone: 1900 636679*

- E-mail: cskh@vpbanks.com.vn / *Email: cskh@vpbanks.com.vn*

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of information disclosure:*

Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank (“Công ty”) công bố thông tin về **Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2026**

VPBank Securities JSC (“Company”) discloses information on: Corporate Governance Report for the first 6 months 2026

3. Thông tin này và tài liệu kèm theo đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/07/2026 tại đường dẫn: <https://www.vpbanks.com.vn/post/cong-bo-thong-tin-ve-bao-cau-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-6-thang-dau-nam-2026>

This information was published on the company's website on 30/07/2026, as in the link: <https://www.vpbanks.com.vn/en/post/information-disclosure-on-report-on-corporate-governance-for-the-first-6-months-2026>

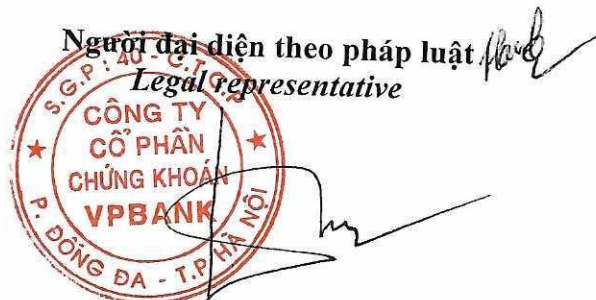


Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2026/*Corporate Governance Report for the first 6 months 2026*



Nhâm Hà Hải/Nham Ha Hai
Tổng Giám đốc/ General Director



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG
KHOÁN VPBANK**

**VPBANK SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom - Happiness

Số/No: ~~68~~⁸⁸/2026/CV-VPBANKS

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026

Hanoi, 30th July 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

(6 tháng đầu năm 2026)
(First 6 months of 2026)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: - *State Securities Commission of Vietnam*
- *Vietnam Stock Exchange*
- *Ho Chi Minh City Stock Exchange*
- *Hanoi Stock Exchange*

- Tên công ty/ *Name of company:*

**Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank/ VPBANK SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY**

- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address of head office:*

Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà Văn Phòng Thương mại, số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ,
thành phố Hà Nội./ *21st & 25th Floors, Office & Commercial Building, 89 Lang Ha Street,
Lang Ha Ward, Hanoi.*

- Điện thoại/ *Telephone:* 1900 636679 *Email:* congbothongtin@vpbanks.com.vn

- Vốn điều lệ/ *Charter Capital:* 18.750.000.000.000 VND

- Mã chứng khoán/ *Ticker:* VPX

- Mô hình quản trị công ty/ *Governance model:* Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng
quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) và Tổng Giám đốc (TGD)

*General Meeting of Shareholders (GMS), Board of Directors (BOD), Supervisory Board
(SB), and Chief Executive Officer (CEO)*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/ *The implementation of Internal audit:*

Đã thực hiện/ *Implemented*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ Activities of the GMS

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/
Information on meetings and Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders
(including Resolutions approved in the form of written comments).

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ	20/04/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026 của Công ty thông qua các vấn đề sau/ <i>The Resolution of the Annual GMS in 2026 approved the following issues:</i> - Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và hoạch kinh doanh năm 2026/ <i>Approving the 2026 performance results and 2026 business plan</i> - Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT/ <i>Approving the report of the BOD</i> - Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát/ <i>Approving the report of the Supervisory Board</i> - Thông qua Báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Approving the report of independent BOD Member</i> - Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025/ <i>Approving the 2025 Audited Financial Statements & Profit Distribution Plan</i> - Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập năm 2026/ <i>Approving the list of independent auditing firms for 2026</i> - Thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng/ <i>Approving the Report on the Use of proceeds from the IPO.</i> - Thông qua mức thù lao, lương thưởng, các lợi ích khác và ngân sách hoạt động của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2026/ <i>Approving the Budget for Remuneration, Salary, Bonus of BOD and SB members in 2026</i> - Thông qua chủ trương ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với người có liên quan/ <i>Approving the Related Party Contracts and Transactions</i> - Thông qua thay đổi số lượng, miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Approving the Number of BOD, Dismissal, and Election of Board Members</i>

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026): Activities of the BOD (First 6 months of 2026)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị/Information about the members of BOD:

STT No.	Thành viên HĐQT BOD's members	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Position (Independent member of the BOD, Non-executive members of BOD)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the members of BOD/ Independent member BOD	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Bà Hồ Thúy Nga Ms. Ho Thuy Nga	Chủ tịch HĐQT/ Chairwoman of the BOD Thành viên HĐQT/ BOD member	15/09/2025 14/02/2022	
2	Ông Vũ Hữu Điền Mr. Vu Huu Dien	Phó Chủ tịch HĐQT Vice chairman of the BOD Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD	15/12/2025 01/07/2024	20/04/2026 15/09/2025
3	Ông Nguyễn Lương Tân Mr. Nguyen Luong Tan	Thành viên HĐQT/ BOD member	04/12/2023	
4	Ông Nguyễn Quang Trung Mr. Nguyen Quang Trung	Thành viên HĐQT độc lập/ Independent BOD member	03/09/2025	20/04/2026
5	Bà Trần Ngọc Lan Ms. Tran Ngoc Lan	Thành viên HĐQT độc lập/ Independent BOD member	20/04/2026	

2. Các cuộc họp HĐQT/ Meetings of the BOD:

STT No.	Thành viên HĐQT <i>BOD Members</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by BOD</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Hồ Thúy Nga <i>Ms. Ho Thuy Nga</i>	8/8	100%	
2	Ông Vũ Hữu Điền <i>Mr. Vu Huu Dien</i>	6/8	100%	Miễn nhiệm từ ngày 20/04/2026/ <i>Dismissal from 20/04/2026</i>
3	Ông Nguyễn Lương Tân <i>Mr. Nguyen Luong Tan</i>	8/8	100%	
4	Ông Nguyễn Quang Trung <i>Mr. Nguyen Quang Trung</i>	6/8	100%	Miễn nhiệm từ ngày 20/04/2026/ <i>Dismissal from 20/04/2026</i>
5	Bà Trần Ngọc Lan <i>Ms. Tran Ngoc Lan</i>	2/8	100%	Bổ nhiệm từ ngày 20/04/2026/ <i>Appointment from 20/04/2026</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban TGD/ *Supervising the Board of the Management (BOM) by the BOD:*

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với TGD Công ty được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với TGD được thực hiện thông qua các hình thức như:

- Tổ chức các cuộc họp do HĐQT chủ trì,
- Tham gia các cuộc họp định kỳ do Tổng Giám đốc tổ chức,
- Thông qua các báo cáo của Tổng Giám đốc.

The Board of Directors' (BOD) supervision of the Chief Executive Officer (CEO) was carried out in accordance with the provisions of law and the Regulations on the Organization and Operation of the BOD.

The BOD's supervisory activities over the CEO were conducted through various methods:

- *Organizing meetings chaired by the BOD,*
- *Participating in periodic meetings convened by the CEO,*
- *Reviewing reports submitted by the CEO.*

Trong sáu tháng đầu năm 2026, HĐQT đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động của TGD về các nội dung sau/ *In the first 06 months of 2026, the BOD provided direction and supervised the CEO in the following areas:*

- Chuẩn bị kế hoạch kinh doanh năm 2026 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua/ *Preparing the 2026 business plan for submission to the Annual General Meeting of Shareholders (AGM)*
- Tổ chức thực hiện các kế hoạch kinh doanh, đầu tư đã được phê duyệt/ *Organizing the implementation of the approved business and investment plans;*
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán/ *Selecting the audit firm;*
- Ban hành cơ cấu tổ chức mới, định biên nhân sự năm 2026 và quy định chi tiết chức năng nhiệm vụ của các phòng ban trong Công ty/ *Issuing the new organizational structure, the 2026 staffing plan, and detailed regulations on the functions and duties of the Company's departments;*
- Chỉ đạo, rà soát các nội dung và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ *Providing direction the review of relevant contents and organizing the 2026 Annual General Meeting of Shareholders;*
- Tổ chức kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước/ *Organizing the inspecting compliance with the Law on Enterprises, the Company's Charter, and other applicable State regulations;*
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành/ *Monitoring the implementation of the Resolutions issued by the BOD.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Activities of the Board of Directors' subcommittees (if any):*

- Hội đồng Quản trị đã thành lập Ủy ban Đầu tư hỗ trợ Hội đồng quản trị trong hoạt động đầu tư. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban Đầu tư đã thực hiện đầy đủ chức năng tham mưu, thẩm định và giám sát các hoạt động đầu tư của Công ty theo phân công của Hội đồng Quản trị, góp phần đảm bảo các quyết định đầu tư phù hợp với chiến lược phát triển, kiểm soát rủi ro và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn./ *The BOD established the Investment Committee to support the Board in investment-related activities. In the first 06 months of 2026, the Investment Committee fully performed its advisory, appraisal, and supervisory functions over the Company's investment activities as assigned by the BOD, thereby ensuring that investment decisions were aligned with the Company's development strategy, risk management objectives, and the enhancement of capital utilization efficiency.*
- Ủy ban Đầu tư đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc trong việc xem xét, đánh giá và thẩm định các cơ hội đầu tư. Các nội dung thẩm định tập trung vào tính khả thi, hiệu quả tài chính, mức độ rủi ro, khả năng thu hồi vốn và sự phù hợp với định hướng chiến lược trung và dài hạn của Công ty trước khi trình Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định./ *The Investment Committee closely coordinated with the BOM in reviewing, assessing, and appraising investment opportunities. The appraisal activities focused on feasibility, financial efficiency, risk levels, capital recoverability, and consistency with the Company's medium- and long-term strategic orientations before submitting matters to the BOD for consideration and decision-making.*

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)/
Resolutions/Decisions of the Board of Directors (2026 Semi-annual report)**

Hội đồng quản trị đã thực hiện phê duyệt 72 Nghị quyết với nội dung như sau/ *The Board of Directors has approved 72 resolutions with the following contents:*

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
1	01A/2026/NQ-HĐQT	6/1/2026	Thông qua các nội dung người đại diện phần vốn góp xin ý kiến/ <i>Approving the matters submitted by the Capital Representative</i>	100%
2	01/2026/NQ-HĐQT	8/1/2026	Thông qua việc cử người đại diện phần vốn góp/ <i>Approving the appointment of the capital representative</i>	100%
3	02A/2026/NQ-HĐQT	9/1/2026	Thông qua các nội dung người đại diện phần vốn góp xin ý kiến/ <i>Approving the matters submitted by the Capital Representative</i>	100%
4	02B/2026/NQ-HĐQT	9/1/2026	Thông qua việc cử người đại diện phần vốn góp/ <i>Approving the appointment of the capital representative</i>	100%
5	02/2026/NQ-HĐQT	9/1/2026	Thông qua nội dung TCPH xin ý kiến/ <i>Approving the matters submitted by the Bond Issuer</i>	100%
6	03A/2026/NQ-HĐQT	24/1/2026	Thông qua các nội dung người đại diện phần vốn góp xin ý kiến/ <i>Approving the matters submitted by the Capital Representative</i>	100%
7	03B/2026/NQ-HĐQT	27/1/2026	Thông qua việc cử người đại diện phần vốn góp/ <i>Approving the matters submitted by the Capital Representative</i>	100%
8	03/2026/NQ-HĐQT	28/1/2026	Thông qua hạn mức cho vay ký quỹ/ <i>Approving the margin loan limits</i>	100%
9	04/2026/NQ-HĐQT	30/1/2026	Thông qua chính sách rủi ro/ <i>Approving the Risk Policy</i>	100%
10	05/2026/NQ-HĐQT	30/1/2026	Thông qua việc mua sắm/ <i>Approving the Purchasing Proposal</i>	100%
11	06/2026/NQ-HĐQT	3/2/2026	Thông qua KHKD 2026/ <i>Approving the 2026 business plan</i>	100%
12	07/2026/NQ-HĐQT	5/2/2026	Thông qua các nội dung người đại diện phần vốn góp xin ý kiến/ <i>Approving the matters submitted by the Capital Representative</i>	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
13	08/2026/NQ- HĐQT	12/2/2026	Thông qua mô hình dự báo tổn thất ECL/Approving the loss estimation model ECL	100%
14	09/2026/NQ- HĐQT	12/2/2026	Thông qua việc tăng kỳ hạn đầu tư CCTG/HĐTĐ/Approving the increase in deposit duration	100%
15	10/2026/NQ- HĐQT	23/2/2026	Thông qua việc tổ chức họp ĐHCĐ thường niên/ Approving the AGM plan for VPX	100%
16	11/2026/NQ- HĐQT	2/3/2026	Thông qua việc bổ nhiệm nhân sự/ Approving the appointment of HR	100%
17	11A/2026/NQ- HĐQT	2/3/2026	Thông qua ngân sách hoạt động/ Approving the budget	100%
18	12/2026/NQ- HĐQT	3/3/2026	Thông qua khoản vay hợp vốn Approving the Syndicated Loan	100%
19	13/2026/NQ- HĐQT	3/3/2026	Thông qua khoản vay hợp vốn Approving the Syndicated Loan	100%
20	14/2026/NQ- HĐQT	4/3/2026	Thông qua các nội dung người đại diện phần vốn góp xin ý kiến/ Approving the matters submitted by the Capital Representative	100%
21	14A/2026/NQ- HĐQT	12/3/2026	Thông qua phương pháp danh mục khung danh mục ký quỹ/ Approving the margin lending portfolio method	100%
22	14B/2026/NQ- HĐQT	12/3/2026	Thông qua các nội dung người đại diện phần vốn góp xin ý kiến/ Approving the matters submitted by the Capital Representative	100%
23	14C/2026/NQ- HĐQT	13/3/2026	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
24	14D/2026/NQ- HĐQT	13/3/2026	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
25	15/2026/NQ- HĐQT	16/03/2026	Thông qua việc đề cử nhân sự/ Approving of Personnel Nomination	100%
26	15A/2026/NQ- HĐQT	17/03/2026	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
27	16/2026/NQ- HĐQT	19/03/2026	Thông qua các nội dung người đại diện phần vốn góp xin ý kiến/ Approving the matters submitted by the Capital Representative	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
28	17/2026/NQ- HĐQT	19/03/2026	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
29	17A/2026/NQ- HĐQT	20/03/2026	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
30	18/2026/NQ- HĐQT	23/03/2026	Thông qua thỏa thuận với người có liên quan/ <i>Approving the agreement with related party</i>	100%
31	19/2026/NQ- HĐQT	23/03/2026	Thông qua hạn mức vay vốn/ <i>Approving loan limit</i>	100%
32	19A/2026/NQ- HĐQT	25/03/2026	Thông qua việc thay đổi văn phòng TP HCM/ <i>Approving the change of HCM Branch office</i>	100%
33	20/2026/NQ- HĐQT	27/03/2026	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
34	21/2026/NQ- HĐQT	27/03/2026	Thông qua nội dung TCPH xin ý kiến / <i>Approving the matters submitted by the Bond Issuer.</i>	100%
35	22/2026/NQ- HĐQT	31/03/2026	Thông qua việc thoái vốn đầu tư/ <i>Approving the divestment plan</i>	100%
36	23/2026/NQ- HĐQT	3/4/2026	Thông qua việc mua sắm/ <i>Approving the Purchasing Proposal</i>	100%
37	24/2026/NQ- HĐQT	3/4/2026	Thông qua nội dung TCPH xin ý kiến / <i>Approving the matters submitted by the Bond Issuer.</i>	100%
38	24A/2026/NQ- HĐQT	8/4/2026	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
39	25/2026/NQ- HĐQT	8/4/2026	Thông qua việc giao, ủy quyền đầu tư/ <i>Approving the Investment Authorization</i>	100%
40	25A/2026/NQ- HĐQT	10/4/2026	Thông qua việc giới thiệu ứng viên thành viên HĐQT/ <i>Approving the Nomination of BOD Candidate</i>	100%
41	26/2026/NQ- HĐQT	13/04/2026	Thông qua giao dịch với người có liên quan/ <i>Approving the transaction with related party</i>	100%
42	27/2026/NQ- HĐQT	14/04/2026	Thông qua giao dịch với người có liên quan/ <i>Approving the transaction with related party</i>	100%
43	28/2026/NQ- HĐQT	15/04/2026	Thông qua việc phát hành chứng quyền/ <i>Approving the issuance covered warrants</i>	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
44	29/2026/NQ-HĐQT	15/04/2026	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
45	30/2026/NQ-HĐQT	15/04/2026	Thông qua khoản vay hợp vốn / <i>Approving of the Syndicated Loan</i>	100%
46	31/2026/NQ-HĐQT	17/04/2026	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
47	31A/2026/NQ-HĐQT	21/04/2026	Thông qua thù lao HĐQT và BKS/ <i>Approving the remuneration for the BOD and the Supervisory Board.</i>	100%
48	32/2026/NQ-HĐQT	22/04/2026	Thông qua các nội dung người đại diện phần vốn góp xin ý kiến/ <i>Approving the matters submitted by the Capital Representative</i>	100%
49	32A/2026/NQ-HĐQT	23/04/2026	Thông qua việc bổ nhiệm nhân sự/ <i>Approving the appointment of HR</i>	100%
50	33/2026/NQ-HĐQT	28/04/2026	Thông qua nội dung TCPH xin ý kiến/ <i>Approving the matters submitted by the Bond Issuer</i>	100%
51	33A/2026/NQ-HĐQT	29/04/2026	Thông qua việc thay đổi GD CN và địa chỉ CN TP. HCM/ <i>Approving of the change of HCM Branch Director and change of HCM Branch Address</i>	100%
52	33B/2026/NQ-HĐQT	29/04/2026	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2026/ <i>Approving the selection of the auditing firm in 2026</i>	100%
53	34/2026/NQ-HĐQT	6/5/2026	Thông qua các nội dung người đại diện phần vốn góp xin ý kiến/ <i>Approving the matters submitted by the Capital Representative</i>	100%
54	35/2026/NQ-HĐQT	8/5/2026	Thông qua giao dịch với người có liên quan/ <i>Approving the transaction with related party</i>	100%
55	35A/2026/NQ-HĐQT	12/5/2026	Thông qua việc thoái vốn đầu tư/ <i>Approving the divestment plan</i>	100%
56	35B/2026/NQ-HĐQT	12/5/2026	Thông qua việc thoái vốn đầu tư/ <i>Approving the divestment plan</i>	100%
57	36/2026/NQ-HĐQT	25/05/2026	Thông qua việc mua sắm/ <i>Approving the Purchasing Proposal</i>	100%
58	37/2026/NQ-HĐQT	26/05/2026	Thông qua việc ban hành Quy định, Quy chế/ <i>Approving the Regulations and Policies</i>	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
59	38/2026/NQ-HĐQT	26/05/2026	Thông qua ngân sách gia tăng chỉ số thương hiệu/Approving the budget for increase brand recognition	100%
60	38A/2026/NQ-HĐQT	27/5/2026	Thông qua việc thoái vốn đầu tư/ Approving the divestment plan	100%
61	39/2026/NQ-HĐQT	28/05/2026	Thông qua mô hình tổ chức Công ty/ Approving of the Company's Organizational Structure	100%
62	40A/2026/NQ-HĐQT	28/05/2026	Thông qua việc bổ nhiệm nhân sự/ Approving the appointment of HR	100%
63	40/2026/NQ-HĐQT	29/05/2026	Thông qua nội dung TCPH xin ý kiến /Approving the matters submitted by the Bond Issuer	100%
64	41/2026/NQ-HĐQT	1/6/2026	Thông qua giao dịch với người có liên quan/ Approving the transaction with related party	100%
65	41A/2026/NQ-HĐQT	8/6/2026	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
66	42/2026/NQ-HĐQT	11/6/2026	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
67	43/2026/NQ-HĐQT	11/6/2026	Thông qua giao dịch với người có liên quan/ Approving the transaction with related party	100%
68	44/2026/NQ-HĐQT	11/6/2026	Thông qua nâng hạn mức đầu tư/ Approving the investment limits	100%
69	45/2026/NQ-HĐQT	17/6/2026	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
70	46/2026/NQ-HĐQT	17/6/2026	Thông qua nội dung TCPH xin ý kiến /Approving the matters submitted by the Bond Issuer	100%
71	47/2026/NQ-HĐQT	19/6/2026	Thông qua ma trận thẩm quyền/ Approving the Authority Matrix	100%
72	48/2026/NQ-HĐQT	29/6/2026	Thông qua việc ban hành Quy định, Quy chế/ Approving the Regulations and Policies	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)/Board of Supervisors (2026 Semi-annual report)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Board of Supervisors (BOS):

STT/ No.	Thành viên BKS/ <i>Members of BOS</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be member of BOS</i>	Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification</i>
1	Ông Vũ Hồng Cao <i>Mr. Vu Hong Cao</i>	Trưởng BKS <i>Head of BOS</i>	Bổ nhiệm từ 14/02/2022 <i>Appointed on 14/02/2022</i>	Cử nhân/ <i>Bachelor's Degree</i>
2	Ông Nguyễn Hùng Cường <i>Mr. Nguyen Hung Cuong</i>	Thành viên BKS <i>Member of BOS</i>	Bổ nhiệm từ 26/04/2024 <i>Appointed on 26/04/2024</i>	Thạc sỹ/ <i>Master's Degree</i>
3	Ông Trần Vĩnh Khang <i>Mr. Tran Vinh Khang</i>	Thành viên BKS <i>Member of BOS</i>	Bổ nhiệm từ 28/08/2024 <i>Appointed on 28/08/2024</i>	Cử nhân/ <i>Bachelor's Degree</i>

2. Cuộc họp của BKS/ *BOS meetings:*

STT No.	Thành viên BKS <i>Members of BOS</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meeting attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết/ <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reason for absence</i>
1	Ông Vũ Hồng Cao <i>Mr. Vu Hong Cao</i>	3/3	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Hùng Cường <i>Mr. Nguyen Hung Cuong</i>	3/3	100%	100%	
3	Ông Trần Vĩnh Khang <i>Mr. Tran Vinh Khang</i>	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và cổ đông/ *Supervising the BOD, the CEO, and shareholders by Board of Supervisors:*

- Trong 6 tháng năm 2026, hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát tập trung vào các nội dung liên quan đến trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, bao gồm: Công tác quản trị điều hành của VPBankS; việc thực hiện của HĐQT, Ban Tổng giám đốc với các định hướng, mục tiêu và chỉ tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua; các nội dung khác theo quy định của pháp luật/ *For the first 6 months of 2026, the BOS focused on matters related to the BOS responsibilities as stipulated by law, the Company's Charter, and the Regulations on the organization and operation of the BOS, including: the governance and management of VPBankS; the implementation by the BOD and the BOM of the business orientations, objectives, and targets approved by the AGM; and other matters as prescribed by law.*

Thông qua kết quả kiểm tra/ giám sát ở các cấp độ và kết quả Kiểm toán Nội bộ, Ban Kiểm soát đã kịp thời đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc các biện pháp tăng cường kiểm soát, hoàn thiện quy định nội bộ, nhận diện và cảnh báo sớm các rủi ro tiềm ẩn, tăng

cường tuân thủ ở một số đơn vị... nhằm hạn chế và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động./ *Based on the results of inspections/supervision at various levels and the findings of Internal Audit, the BOS made timely recommendations to the BOD and the BOM on measures to strengthen controls, refine internal regulations, identify and provide early warnings of potential risks, and enhance compliance at certain units, thereby mitigating and reducing risks, ensuring compliance with legal requirements, and improving operational quality and effectiveness.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination between the BOS and the BOD, the CEO, and other managers:*

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát đã có cơ chế phối hợp phù hợp trong các hoạt động giám sát, kiểm tra, kiểm soát; đảm bảo Ban Kiểm soát triển khai và hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Kiểm soát. Các ý kiến, kiến nghị của Ban Kiểm soát và Bộ phận Kiểm toán Nội bộ đã được Ban Tổng Giám đốc ghi nhận và thực hiện các giải pháp khắc phục liên quan. Trong năm, Ban Kiểm soát đã tham gia một số cuộc họp HĐQT, các Hội đồng để kịp thời cập nhật thông tin cho mục đích giám sát và Ban Kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong chỉ đạo/triển khai thực hiện các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, giám sát và đôn đốc, khắc phục các vấn đề theo kết luận của cơ quan thanh tra, giám sát (nếu có).

The BOD, the BOM, and the BOS maintained an appropriate coordination mechanism in supervisory, inspection, and control activities, ensuring that the BOS performs and fulfills its duties in accordance with the law, the Company's Charter, and the Regulations on the organization and operation of the BOS. The opinions and recommendations made by the BOS and Internal Audit have been acknowledged by the BOM and relevant corrective measures have been implemented. During the year, the BOS participated in several meetings of the BOD and Committees to obtain timely updates for supervisory purposes and BOS also coordinated with the BOD and the BOM in directing and implementing requirements from state regulatory authorities, as well as supervising, monitoring and urging remediation of issues in accordance with the conclusions of regulatory authorities (if any).

5. Hoạt động khác của BKS/ *Other activities of BOS:*

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2025 của VPBankS theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VPBankS/ *Performing appraisal of VPBankS's financial statements for the fiscal year 2025 in line with applicable laws and VPBankS's internal regulations.*
- Công tác giám sát quản lý cấp cao đối với Kiểm toán Nội bộ (định hướng, chỉ đạo và giám sát hoạt động Kiểm toán Nội bộ triển khai kế hoạch kiểm toán hàng năm đã được phê duyệt);/ *Exercising high-level supervision over Internal Audit function (providing direction, guidance and supervision over Internal Audit activities in the implementation of the approved internal audit plan);*
- Các chức năng nhiệm vụ khác của Ban Kiểm soát/ *Other functions and duties of the BOS:*

Ngoài ra, Ban Kiểm soát đã chỉ đạo Bộ phận Kiểm toán Nội bộ thực hiện một số công việc và nội dung nhằm đáp ứng các yêu cầu chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát như: Rà soát hợp đồng, giao dịch

với người có liên quan của Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc của VPBankS; Giám sát tình hình tài chính; Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.../

Furthermore, the BOS directed the Internal Audit Department to perform several tasks and activities to fulfill the roles and responsibilities of the BOS in accordance with the provisions of law, the Company's Charter, and the Regulation on the organization and operation of the BOS, including: reviewing contracts and transactions with Related Persons of members of the BOD, the BOS, and the BOM of VPBankS; monitoring the Company's financial performance; and reviewing, examining, and assessing the effectiveness and efficiency of the internal control, risk management, and early warning systems.

IV. Ban điều hành/ Board of Management (BOM):

STT No.	Thành viên Ban điều hành <i>Members of BOM</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ/ <i>Qualifications</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of Appointment date/ Dismissal</i>
1	Ông Nhâm Hà Hải <i>Mr. Nham Ha Hai</i>		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh/ <i>MBA</i>	Bổ nhiệm ngày 15/12/2025 <i>Appointed on 15/12/2025</i>

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant:

Họ và tên <i>Full name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ/ <i>Qualifications</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of Appointment date/ Dismissal</i>
Bà Nguyễn Thị Thu Giang <i>Mrs Nguyen Thi Thu Giang</i>		Cử nhân/ <i>Bachelor</i>	Bổ nhiệm ngày 01/12/2021 <i>Appointed on 01/12/2021</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance that members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Director (General Director), and other management staff have participated in according to regulations on corporate governance:*

Đa số các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng đã hoàn thành các khóa đào tạo về quản trị công ty của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, và sẽ tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo đúng quy định của pháp luật và cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có)/ *Most of Members of the Board of Directors, members of*

the Supervisory Board, the General Director, the Chief Financial Officer, and the Chief Accountant have completed training courses on corporate governance of the State Securities Commission, and will fully participate in training courses on corporate governance in accordance with the law and competent state agencies (if any).

Thành viên Hội đồng quản trị và ban kiểm soát đã tham gia và hoàn thành khóa học Quản trị Công ty cho Công ty cổ phần đại chúng do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán (SRTC) tổ chức vào tháng 01/2026.

Members of the Board of Directors and the Supervisory Board successfully completed the Corporate Governance Program for Public Joint Stock Companies, organized by the Securities Research and Training Center (SRTC) in January 2026.

Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký công ty đã tham dự và hoàn thành chương trình DCP Nâng cao – Định hướng Quản trị công ty theo ACGS do Viện thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD) tổ chức vào tháng 01/2026.

The Person in Charge of Corporate Governance cum Company Secretary successfully participated and completed the Advanced DCP Program: Corporate Governance Orientation under the ASEAN Corporate Governance Scorecard (ACGS), organized by the Vietnam Institute of Directors (VIOD) in January 2026.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ *The list of related Persons of VPBank Securities Joint Stock Company (2026 Semi-annual report) and Transactions of related Persons with the company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of related Persons of VPX*

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Beginning time to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Ending time to be related person</i>	Lý do/ <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the Company</i>
1	NHTMCP Việt nam Thịnh Vượng/ <i>Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank</i>					14/01/2022			Công ty mẹ/ <i>Parent company</i>
2	Ngô Chí Dũng <i>Mr. Ngo Chi Dung</i>		-			14/01/2022			Người quản lý Công ty mẹ/ <i>Executive of parent company</i>
3	Bùi Hải Quân <i>Mr. Bui Hai Quan</i>		-			14/01/2022			Người quản lý Công ty mẹ/ <i>Executive of parent company</i>
4	Lô Bằng Giang <i>Mr. Lo Bang Giang</i>		-			14/01/2022			Người quản lý Công ty mẹ/ <i>Executive of parent company</i>

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Beginning time to be related person	Thời điểm không còn là người có liên quan Ending time to be related person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty Relations hip with the Company
5	Phạm Thị Nhưng Ms. Pham Thi Nhưng		-			29/04/2024			Người quản lý Công ty mẹ/ Executive of parent company
6	Takeshi Kimoto Mr. Takeshi Kimoto		-			29/04/2024			Người quản lý Công ty mẹ/ Executive of parent company
7	Mai Xuân Hùng Mr. Mai Xuan Hung		-			28/04/2025			Người quản lý Công ty mẹ/ Executive of parent company
8	Daniel Ashton Carroll Mr. Daniel Ashton Carroll		-			28/04/2025			Người quản lý Công ty mẹ/ Executive

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Beginning time to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Ending time to be related person</i>	Lý do/ <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the Company</i>
									of parent company
9	Nguyễn Đức Vinh <i>Mr. Nguyen Duc Vinh</i>		-			14/01/2022			Người quản lý Công ty mẹ/ <i>Executive of parent company</i>
10	Phạm Thanh Huyền <i>Ms Phạm Thanh Huyen</i>		Thành viên UBĐT			04/12/2023			Người đại diện phần vốn góp của Công ty mẹ tại VPBankS/ <i>Capital representat ive of parent company at VPBankS</i>
11	Công ty TNHH Quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng/		-			14/01/2022			Công ty con của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (Công ty

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Beginning time to be related person	Thời điểm không còn là người có liên quan Ending time to be related person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty Relations hip with the Company
	VPBank Asset Management Limited Company								mẹ)/ Subsidiary of VPBank (parent company)
12	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC/ VPBank SMBC Finance Limited Company		-			14/01/2022			Công ty con của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (Công ty mẹ)/ Subsidiary of VPBank (parent company)
13	Công ty cổ phần bảo hiểm OPES/ OPES insurance joint stock company		-			14/01/2022			Công ty con của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (Công ty mẹ)/ Subsidiary of VPBank

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Beginning time to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Ending time to be related person</i>	Lý do/ <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the Company</i>
									(parent company)
14	Ngân hàng TM TNHH MTV Kỷ Nguyên Thịnh Vượng/ <i>Prosperity and Growth Comme rcial Joint Stock Bank</i>					17/01/2025			Công ty con của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (Công ty mẹ)/ <i>Subsidiary of VPBank (parent company)</i>
15	Công ty cổ phần sản giao dịch tài sản mã hóa Việt Nam Thịnh Vượng/ <i>Vietnam Prosperity Crypto Asset Exchange Joint Stock Company</i>								Công ty mà VPBankS sở hữu trên 10%/Comp any which VPBankS owns more than 10%

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Beginning time to be related person	Thời điểm không còn là người có liên quan Ending time to be related person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty Relations hip with the Company
16	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Pavo Capital/ Pavo Capital Fund Management Joint Stock Company					15/04/2026			Công ty mà VPBankS sở hữu trên 10%/Comp any which VPBankS owns more than 10%
17	Quỹ Đầu tư cơ hội PAVO/Pavo Opportunity Investment Fund					15/04/2026			Công ty mà VPBankS sở hữu trên 10%/Comp any which VPBankS owns more than 10%
18	Nhâm Hà Hải/ Mr Nham Ha Hai		Tổng giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật/ CEO cum legal representativ e			15/12/2025			Người nội bộ, người đại diện phần vốn góp của Công ty mẹ/ Internal person, capital representat ive of

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Beginning time to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Ending time to be related person</i>	Lý do/ <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the Company</i>
									parent company
19	Hồ Thúy Nga/ <i>Ms Ho Thuy Nga</i>		Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairwoman</i>			14/02/2022			Người nội bộ người đại diện phần vốn góp của Công ty mẹ/ <i>Internal person, capital representat ive of parent company</i>
20	Vũ Hữu Điền/ <i>Mr Vu Huu Dien</i>		Phó chủ tịch HĐQT/ <i>Vice Chairman</i>			01/07/2024	20/04/2026	Miễn nhiệm/ <i>Dismissal</i>	Người nội bộ/ <i>Internal person</i>
21	Nguyễn Lương Tân/		Thành viên HĐQT/ <i>BOD Member</i>			04/12/2023		Bổ nhiệm/ <i>Appointed</i>	Người nội bộ/ <i>Internal person</i>

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Beginning time to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Ending time to be related person</i>	Lý do/ <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the Company</i>
	Mr Nguyen Luong Tan								
22	Nguyễn Quang Trung/ Mr Nguyen Quang Trung		Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent BOD member</i>			03/09/2025	20/04/2026	Miễn nhiệm/ <i>Dismissal</i>	Người nội bộ/ <i>Internal person</i>
23	Trần Ngọc Lan/ Ms Tran Ngoc Lan		Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent BOD member</i>			20/04/2026		Bổ nhiệm/ <i>Appointed</i>	Người nội bộ/ <i>Internal person</i>
24	Vũ Hồng Cao/ Mr Vu Hong Cao		Trưởng BKS/ <i>Head of BOS</i>			14/02/2022			Người nội bộ/ <i>Internal person</i>

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Beginning time to be related person	Thời điểm không còn là người có liên quan Ending time to be related person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty Relations hip with the Company
25	Nguyễn Hùng Cường/ Mr Nguyen Hung Cuong		Thành viên BKS/ BOS member			26/04/2024			Người nội bộ/ Internal person
26	Trần Vĩnh Khang/ Mr Tran Vinh Khang		Thành viên BKS/ BOS Member			28/08/2024			Người nội bộ/ Internal person
27	Đinh Thị Thu Hiền/ Mrs Dinh Thi Thu Hien		Giám đốc tài chính/ CFO			01/03/2022			Người nội bộ/ Internal person
28	Nguyễn Thị Thu Giang/ Mrs Nguyen Thi Thu Giang		Kế toán trưởng/ Chief Accountant			01/12/2021			Người nội bộ/ Internal person
29	Chu Minh Hiều/ Mr Chu Minh Hieu		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty/ Corporate Secretary			18/11/2025			Người nội bộ/ Internal person

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

Note: NSH document number: Identity Card/Passport number (for individuals) or Enterprise Registration Certificate number, Operating License number, or an equivalent legal document (for organizations)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its related parties; or between the Company and its major shareholders, internal persons, or their related persons:

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Organizations/Individuals	Mối liên quan với công ty Relationship with the company	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No/ Date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở/ Address	Thời điểm giao dịch Time of transactions with the company	Số NQ, QĐ của ĐHĐCĐ, HĐQT... Resolution nr approved by GMS or BOD	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng/ Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank	Công ty mẹ/ Parent Company			13/04/2026	26/2026/NQ- HĐQT	Thông qua hạn mức giao dịch ngoại hối và các sản phẩm phái sinh lãi suất với VPBank/ Approved transaction limits for foreign exchange and interest rate derivative products with Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank (VPBank)	
2	Công ty cổ phần bảo hiểm OPES/ OPES Insurance Joint Stock Company	Người có liên quan /			17/04/2026	31/2026/NQ- HĐQT	Mua 55.100.000 cổ phần OPES phát hành thêm với giá 10.000 VNĐ/ Approved	

		<i>Related party</i>					<i>the acquisition of 55,100,000 newly issued OPES shares at a price of VND 10,000 per share</i>	
3	Công ty cổ phần bảo hiểm OPES/ <i>OPES Insurance Joint Stock Company</i>	Người có liên quan/ <i>Related party</i>			08/05/2026	35/2026/NQ-HĐQT	Thông qua mua bán số lượng 930 chứng chỉ tiền gửi với giá 200.000.000 VNĐ/CCTG <i>Approved of the transaction involving the purchase and sale of 930 certificates of deposit at par value of VND 200,000,000 per each</i>	
4	Công ty cổ phần sàn giao dịch tài sản mã hóa Việt Nam Thịnh Vượng/ <i>Vietnam Prosperity Crypto Asset Exchange Joint Stock Company</i>	Người có liên quan/ <i>Related party</i>			14/04/2026	27/2026/NQ-HĐQT	Mua 997.500.000 cổ phần CAEX phát hành thêm với giá 10.000 VNĐ/ <i>Approved the acquisition of 997,500,000 newly issued CAEX shares at a price of VND 10,000 per share</i>	
5	Công ty cổ phần sàn giao dịch tài sản mã hóa Việt Nam Thịnh Vượng/ <i>Vietnam Prosperity Crypto Asset Exchange Joint Stock Company</i>	Người có liên quan/ <i>Related party</i>			23/03/2026	18/2026/NQ-HĐQT	Ký kết hợp đồng bảo mật thông tin / <i>Sign NDA with CAEX</i>	

6	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Pavo Capital/ <i>Pavo Capital Fund Management Joint Stock Company</i>	Người có liên quan/ <i>Related party</i>			11/06/2026	43/2026/NQ-HĐQT	Thông qua giao dịch, hợp đồng nhận chuyển nhượng 21% chứng chỉ quỹ POIF/ <i>Approved the transaction and transfer agreement for 21% of the POIF fund certificates.</i>	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transactions between the Company's internal persons, their related persons with the Company's subsidiaries or entities under the Company's control: Không có giao dịch/None*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other parties*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and any company in which members of the BOD, members of the BOS, the CEO, or other managers have been or are founding shareholders, or have served as members of the BOD or as CEO within the past three (03) years (as at the reporting date): Không có giao dịch/ None*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành/ *Transactions between the Company and any company in which related persons of members of the BOD, members of the BOS, the CEO, or other managers serve as members of the BOD or as the CEO:*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) that may provide material or non-material benefits to members of the BOD, members of the BOS, the CEO, and other managers: Không có giao dịch/ None*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)/ *Share transactions of Internal persons and their related persons (2026 Semi-annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *Internal persons and their related persons*



STT No	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID, Passport, date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Nhâm Hà Hải Mr Nham Ha Hai		Tổng giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật CEO cum legal representative			0	0	
1.1	Nhâm Văn Tuấn Mr Nham Van Tuan					0	0	Bố đẻ Father
1.2	Hoàng Thị Thi Mrs Hoang Thi Thi					0	0	Mẹ đẻ Mother
1.3	Vũ Tân Thoan Mr Vu Tan Thoan					0	0	Bố vợ Father in law
1.4	Hoàng Thị Thảo Mrs Hoang Thi Thao					0	0	Mẹ vợ Mother in law

1.5	Vũ Thị Hồng Phượng <i>Mrs Vu Thi Hong Phuong</i>					0	0	Vợ <i>Wife</i>
1.6	Nhâm Hồng Quân <i>Mr Nham Hong Quan</i>					0	0	Con ruột <i>Son</i>
1.7	Nhâm Thanh Phong <i>Mr Nham Thanh Phong</i>					0	0	Con ruột <i>Son</i>
1.8	Nhâm Vũ Khanh <i>Mr Nham Vu Khanh</i>					0	0	Con ruột <i>Child Còn nhỏ</i>
1.9	Quỹ TCRES quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương <i>The TCRES Fund managed by Techcom Capital JSC</i>					0	0	Chủ tịch ban Đại diện quỹ <i>Chairman of the Fund's Representa tive Board</i>
1.10	Quỹ TCSME quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương <i>The TCSME Fund managed by Techcom Capital JSC</i>					0	0	Chủ tịch ban Đại diện quỹ <i>Chairman of the Fund's Representa tive Board</i>

1.11	Quỹ TCFIN quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ thương <i>The TCFIN Fund managed by Techcom Capital JSC</i>					0	0	Chủ tịch ban Đại diện quỹ <i>Chairman of the Fund's Representa tive Board</i>
1.12	Công ty Cổ phần Sàn Giao dịch Tài sản Mã hóa Việt Nam Thịnh Vượng/ <i>Vietnam Prosperity Crypto Asset Exchange Joint Stock Company</i>					0	0	Thành viên HĐQT/ <i>BOD Chairman</i>
1.13	NHTMCP Việt nam Thịnh Vượng/ <i>Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank</i>					1,499,306,000	79.96%	Người đại diện phần vốn góp/Capital representati ve
2	Hồ Thúy Nga <i>Ms Ho Thuy Nga</i>		Chủ tịch HĐQT <i>Chairwoman</i>			0	0	
2.1	Trần Hồ Bảo Phương <i>Mr Tran Ho Bao Phuong</i>		-			0	0	Con <i>Child</i>
2.2	Trần Hồ Gia Phú <i>Mr Tran Ho Gia Phu</i>		-			0	0	Con <i>Child</i>
2.3	Hồ Thúy Ngọc <i>Mrs Ho Thuy Ngoc</i>		-			0	0	Chị ruột <i>Sister</i>

2.4	Nguyễn Tiến Dũng <i>Mr Nguyen Tien Dung</i>		-			0	0	Anh rể <i>Brother in law</i>
2.5	Hồ Ngọc Xiêm <i>Mr Ho Ngoc Xiem</i>		-			0	0	Bố đẻ <i>Father</i>
2.6	Nguyễn Thủy Thảo <i>Mrs Nguyen Thuy Thao</i>		-			0	0	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
2.7	NHTMCP Việt nam Thịnh Vượng/ <i>Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank</i>					1,499,306,000	79.96%	Người đại diện phần vốn góp/Capital representati ve
3	Vũ Hữu Điền <i>Mr Vu Huu Dien</i>		Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman</i>			0	0	
3.1	Giang Khánh Tuyền <i>Mrs Giang Khanh Tuyen</i>		-			0	0	Vợ <i>Wife</i>
3.2	Vũ Ngọc Khuê <i>Ms Vu Ngoc Khue</i>		-			0	0	Con <i>Daughter</i>
3.3	Vũ Bá Tuấn		-			0	0	Bố <i>Father</i>

	Mr Vu Ba Tuan							
3.4	Phan Thị Huệ Mrs Phan Thi Hue		-			0	0	Mẹ Mother
3.5	Vũ Thị Hoàng Yến Mrs Vu Thi Hoang Yen		-			0	0	Chị Sister
3.6	Vũ Hữu Lâm Mr Vu Huu Lam		-			0	0	Anh Brother
3.7	Son Thị Cẩm Thi Mrs Son Thi Cam Thi		-			0	0	Chị dâu Sister in law
3.8	Vũ Thị Hoàng Uyên Mrs Vu Thi Hoang Uyen		-			0	0	Em Brother
3.9	Vũ Thị Hoàng Chương Mrs Vu Thi Hoang Chuong		-			0	0	Em Brother

3.10	Nguyễn Quốc Cường <i>Mr Nguyen Quoc Cuong</i>		-			0	0	Em rể <i>Brother in law</i>
3.11	Giang Viễn Thanh <i>Mr Giang Vien Thanh</i>		-			0	0	Bố vợ <i>Father in law</i>
3.12	Châu Thị Cẩm Loan <i>Mrs Chau Thi Cam Loan</i>		-			0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
3.13	Giang Khánh Hưng <i>Mr Giang Khanh Hung</i>		-			0	0	Em vợ <i>Sister in law</i>
3.14	Công ty Cổ phần Fintech AI <i>Fintech AI Joint stock company</i>		-			0	0	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>
4	Nguyễn Lương Tân <i>Mr Nguyen Luong Tan</i>		Thành viên HĐQT <i>BOD member</i>			0	0	

4.1	Nguyễn Lương Thăng <i>Mr Nguyen Luong Thang</i>		-			0	0	Bố <i>Father</i>
4.2	Đào Thị Anh <i>Mrs Dao Thi Anh</i>		-			0	0	Mẹ <i>Mother</i>
4.3	Vũ Văn Thường <i>Mr Vu Van Thuong</i>		-			0	0	Bố vợ <i>Father in law</i>
4.4	Nguyễn Thị Lan Anh <i>Mrs Nguyen Thi Lan Anh</i>		-			0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
4.5	Vũ Lan Hương <i>Mrs Vu Lan Huong</i>		-			0	0	Vợ <i>Wife</i>
4.6	Nguyễn Vũ Nhật Minh <i>Mr Nguyen Vu Nhat Minh</i>		-			0	0	Con <i>Child</i> Còn nhỏ

4.7	Nguyễn Lương Quang <i>Mr Nguyen Luong Quang</i>		-			0	0	Con <i>Child</i> Còn nhỏ
4.8	Nguyễn Thị Yến <i>Mrs Nguyen Thi Yen</i>		-			0	0	Chị ruột <i>Sister</i>
4.9	Công Ty TNHH Đầu tư Tân Nhật Minh <i>Tan Nhat Minh Investment Limited Company</i>		-			0	0	Tổng giám đốc <i>CEO</i>
4.10	Công ty TNHH Đầu tư Nhật Quang Minh <i>Nhat Quang Minh Investment Limited company</i>		-			0	0	Tổng giám đốc <i>CEO</i>
4.11	Công ty Cổ phần Be Holdings <i>Be Holding Joint stock company</i>		-			0	0	TV HĐQT <i>BOD</i> member
4.12	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Mạng lưới Thông minh <i>Smartnet Joint stock Company</i>					0	0	CT HĐQT <i>Chairman</i>

5	Nguyễn Quang Trung <i>Mr Nguyen Quang Trung</i>		Thành viên Hội đồng quản trị độc lập <i>Independent BOD member</i>			0	0	
5.1	Nguyễn Quang Bảy <i>Mr Nguyen Quang Bay</i>					0	0	Bố <i>Father</i>
5.2	Nguyễn Thị Hiếu <i>Mrs Nguyen Thi Hieu</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
5.3	Trần Văn Thành <i>Mr Tran Van Thanh</i>					0	0	Bố vợ <i>Father in law</i>
5.4	Trần Thị Hoa Lai <i>Mrs Tran Thi Hoa Lai</i>					0	0	Vợ <i>Wife</i>
5.5	Nguyễn Quỳnh Trang <i>Ms Nguyen Quynh Trang</i>					0	0	Con đẻ <i>Daughter</i>
5.6	Nguyễn Trần Minh Anh <i>Ms Nguyen Tran Minh Anh</i>					0	0	Con đẻ <i>Daughter</i>
5.7	Nguyễn Quỳnh Minh Anh <i>Ms Nguyen Quynh Minh Anh</i>					0	0	Con đẻ <i>Daughter</i>

5.8	Nguyễn Thị Thảo <i>Ms Nguyen Thi Thao</i>					0	0	Chị ruột <i>Sister</i>
5.9	Nguyễn Quang Đức <i>Mr Nguyen Quang Duc</i>					0	0	Em ruột <i>Brother</i>
5.10	Nguyễn Quang Vinh <i>Mr Nguyen Quang Vinh</i>					0	0	Em ruột <i>Brother</i>
5.11	Trần Văn Thủy <i>Mr Tran Van Thuy</i>					0	0	Anh rể <i>Brother in law</i>
5.12	Lê Thị Nụ <i>Mrs Le Thi Nu</i>					0	0	Em dâu <i>Sister in law</i>
6	Trần Ngọc Lan <i>Ms Tran Ngoc Lan</i>		TV HĐQT độc lập <i>Independent BOD Member</i>			0	0	
6.1	Trần Ngọc Bê <i>Mr Tran Ngoc Be</i>					0	0	Bố đẻ <i>/Father</i>
6.2	Ngô Thanh Hằng <i>Ms Ngo Thanh Hang</i>					0	0	Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>

6.3	Phạm Ngọc Anh <i>Ms Pham Ngoc Anh</i>					0	0	Con đẻ / Daughter <i>Còn nhỏ</i>
6.4	Phạm Ngọc Linh <i>Ms Pham Ngoc Linh</i>					0	0	Con đẻ / Daughter <i>Còn nhỏ</i>
6.5	Trần Ngọc Trung <i>Mr Tran Ngoc Trung</i>					0	0	Em ruột/ Brother
6.6	Vũ Thị Hoàng Anh <i>Ms Vu Thi Hoang Anh</i>					9.538.860	0,5087%	Em dâu/ Sister-in-law
6.7	Công Ty TNHH GW Holding					0	0	Tổ chức mà NNB là Tổng Giám đốc/ Internal person is the GD of the organisatio n
7	Vũ Hồng Cao <i>Mr Vu Hong Cao</i>		Trưởng BKS <i>Head of BOS</i>			0	0	

7.1	Giang Thị Thu Hà <i>Mrs Giang Thi Thu Ha</i>					0	0	Vợ <i>Wife</i>
7.2	Vũ Gia Hiền <i>Mr Vu Gia Hien</i>					0	0	Con <i>Child</i>
7.3	Vũ Bích Tuyên <i>Mrs Vu Bich Tuyen</i>					0	0	Chị ruột <i>Sister</i>
7.4	Vũ Thị Kim Tuyền <i>Mrs Vu Thi Kim Tuyen</i>					0	0	Chị ruột <i>Sister</i>
7.5	Tạ Xuân Thanh <i>Mr Ta Xuan Thanh</i>					0	0	Anh rể <i>Brother</i>
7.6	Trần Thị Thạch <i>Mrs Tran Thi Thach</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
7.7	Nguyễn Thị Thành <i>Mrs Nguyen Thi Thanh</i>					0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
7.8	NHTMCP Việt nam Thịnh Vượng/ <i>Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank</i>					1,499,306,000	79.96%	Thành viên BKS Supervisor y Board member

8	Nguyễn Hùng Cường <i>Mr Nguyen Hung Cuong</i>		Thành viên BKS <i>BOS member</i>			0	0	
8.1	Nguyễn Thu Phương <i>Mrs Nguyen Thu Phuong</i>		-			0	0	Vợ <i>Wife</i>
8.2	Nguyễn Bảo Linh <i>Ms Nguyen Bao Linh</i>		-			0	0	Con gái <i>Daughter</i>
8.3	Nguyễn An Nhiên <i>Ms Nguyen An Nhen</i>		-			0	0	Con gái <i>Daughter</i>
8.4	Nguyễn Văn Hùng <i>Mr Nguyen Van Hung</i>		-			0	0	Bố <i>Father</i>
8.5	Trần Thị Lan <i>Mrs Tran Thi Lan</i>		-			0	0	Mẹ <i>Mother</i>
8.6	Nguyễn Lan Hương <i>Mrs Nguyen Lan Huong</i>		-			0	0	Chị gái <i>Sister</i>
8.7	Phạm Trung Thành <i>Mr Pham Trung Thanh</i>		-			0	0	Anh rể <i>Brother in law</i>
8.8	Nguyễn Văn Bình <i>Mr Nguyen Van Binh</i>		-			0	0	Bố vợ <i>Father in law</i>

8.9	Nguyễn Thị Hoan <i>Mrs Nguyen Thi Hoan</i>		-			0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
9	Trần Vĩnh Khang <i>Mr Tran Vinh Khang</i>		Thành viên BKS <i>BOS member</i>			0	0	
9.1	Vũ Thị Khánh Hà <i>Mrs Vu Thi Khanh Ha</i>		-			0	0	Vợ <i>Wife</i>
9.2	Trần Thị Bắc <i>Mrs Tran Thi Bac</i>		-			0	0	Mẹ <i>Mother</i>
9.3	Trần Khánh Phương <i>Ms Tran Khanh Phuong</i>		-			0	0	Em ruột <i>Sister</i>
9.4	Trần Phúc Vinh <i>Mr Tran Phuc Vinh</i>		-			0	0	Con ruột <i>Son</i>
9.5	Vũ Ngọc Sân <i>Mr Vu Ngoc San</i>		-			0	0	Bố vợ <i>Father in law</i>

9.6	Đỗ Thị Huệ <i>Mrs Do Thi Hue</i>		-			0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
9.7	Công ty Cổ phần đầu tư Dimond Hill <i>Dimond Hill investment JSC</i>					0	0	Tổng Giám đốc <i>CEO</i>
9.8	Công ty Cổ phần Vinh Bảo Phúc <i>Vinh Bao Phuc JSC</i>					0	0	Tổng Giám đốc <i>CEO</i>
9.9	Công ty TNHH Triều Viên <i>Trieu Vien limited company</i>					0	0	Giám đốc <i>CEO</i>
9.10	Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Sapio Capital <i>Sapio Capital international investment JSC</i>					0	0	Cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần có quyền biểu quyết <i>Shareholders owned more than 10% of the shares</i>
9.11	Công ty Cổ phần Noel					0	0	Cổ đông sở hữu trên

	Noel JSC							10% cổ phần có quyền biểu quyết <i>Shareholders owned more than 10% of the shares</i>
10	Đinh Thị Thu Hiền <i>Mrs Dinh Thi Thu Hien</i>		Giám đốc Tài chính <i>CFO</i>			0	0	
10.1	Đinh Trọng Hải <i>Mr Dinh Trong Hai</i>					0	0	Bố <i>Father</i>
10.2	Đỗ Thị Minh <i>Mrs Do Thi Minh</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
10.3	Đinh Vị Hoàng <i>MR Dinh Vi Hoang</i>					0	0	Em trai <i>Brother</i>
10.4	Phương Đình Tâm <i>Mr Phuong Dinh Tam</i>					0	0	Chồng <i>Husband</i>
10.5	Phương Hiền Nhi <i>Ms Phuong Hien Nhi</i>					0	0	Con gái <i>Daughter</i>

10.6	Phương Hiền Linh <i>Ms Phuong Hien Linh</i>					0	0	Con gái <i>Daughter</i>
10.7	Lê Thị Liên <i>Mrs Le Thi Lien</i>					0	0	Mẹ Chồng <i>Mother in law</i>
10.8	Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng Thanh Xuân <i>Thanh Xuan investment and construction JSC</i>					0	0	Cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần có quyền biểu quyết <i>Shareholders owned more than 10% of the shares</i>
10.9	Công ty TNHH Thương mại và Tư vấn Xây dựng Minh Hưng <i>Minh Hung Trading and Construction Consulting Limited Company</i>					0	0	Kế toán trưởng <i>Chief accountant</i>
11	Nguyễn Thị Thu Giang <i>Mrs Nguyen Thi Thu Giang</i>		Kế toán trưởng <i>Chief accountant</i>			0	0	
11.1	Phạm Văn Vượng <i>Mr Pham Van Vuong</i>		-			0	0	Chồng <i>Husband</i>

11.2	Phạm Tuấn Trường <i>Mr Phạm Tuan Truong</i>		-			0	0	Con Son Còn nhỏ
11.3	Phạm Anh Tuấn <i>Mr Phạm Anh Tuan</i>		-			0	0	Con Son Còn nhỏ
11.4	Nguyễn Tiến Đoàn <i>Mr Nguyen Tien Doan</i>		-			0	0	Anh trai Brother
11.5	Phạm Thị Hải <i>Mrs Phạm Thị Hai</i>		-			0	0	Chị dâu Sister in law
11.6	Nguyễn Thanh Loan <i>Mrs Nguyen Thanh Loan</i>		-			0	0	Chị gái Sister
11.7	Nguyễn Khắc Sâm <i>Mr Nguyen Khac Sam</i>		-			0	0	Anh rể Brother in law
11.8	Nguyễn Thị Hải Yến <i>Mrs Nguyen Thị Hai Yen</i>		-			0	0	Em gái Sister
11.9	Nguyễn Tiến Hưng <i>Mr Nguyen Tien Hung</i>		-			0	0	Em rể Brother in law
11.10	Nguyễn Văn Nam <i>Mr Nguyen Van nam</i>		-			0	0	Em trai Brother
11.11	Hồ Thị Linh <i>Mrs Ho Thị Linh</i>		-			0	0	Em dâu Sister in law

11.13	Đinh Thị Minh <i>Mrs Dinh Thi Minh</i>		-			0	0	Mẹ <i>Mother</i>
11.14	Nguyễn Thị Vân <i>Mrs Nguyen Thi Van</i>		-			0	0	Mẹ chồng <i>Mother in law</i>
12	Chu Minh Hiếu <i>Mr Chu Minh Hieu</i>		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty/ <i>Corporate Secretary</i>			0	0	
12.1	Chu Quốc Khánh <i>Mr Chu Quoc Khanh</i>					0	0	Bố <i>Father</i>
12.2	Vũ Thị Thanh Thủy <i>Mrs Vu Thi Thanh Thuy</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
12.3	Nguyễn Thị Ngọc Hiền <i>Mrs Nguyen Thi Ngoc Hien</i>					0	0	Vợ <i>Wife</i>
12.4	Chu Thanh Hà <i>Ms Chu Thanh Ha</i>					0	0	Con gái <i>Daughter Còn nhỏ</i>
12.5	Chu Minh Đức <i>Mr Chu Minh Duc</i>					0	0	Con trai <i>Son Còn nhỏ</i>

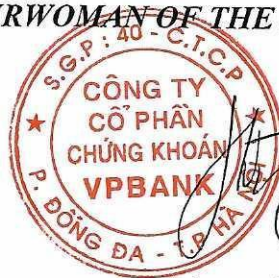
12.6	Nguyễn Vinh Thắng <i>Mr Nguyen Vinh Thang</i>					0	0	Bố vợ <i>Father in law</i>
12.7	Đinh Thị Hồng Ngọc <i>Mrs Dinh Thi Hong Ngoc</i>					0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
12.8	Nguyễn Vinh Hậu <i>Mr Nguyen Vinh Hau</i>					0	0	Em vợ <i>Brother in law</i>

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transaction of Internal Persons and Related Persons with shares of the company:

ST T No.	Người thực hiện giao dịch/ <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ/ <i>Relation with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ <i>Number of shares owned at the ending of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)/ <i>Reason for increasing/ decreasing(buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu/ <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ/ <i>Percent age</i>	Số cổ phiếu/ <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ/ <i>Percent age</i>	
1	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) <i>Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank</i>	Công ty mẹ/ <i>Parent Company</i>	1.499.306.000	79,96%	1.499.306.000	79,96%	-

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues: Không có/ None*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRWOMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



HỒ THÚY NGÀ
MS HO THUY NGÀ